

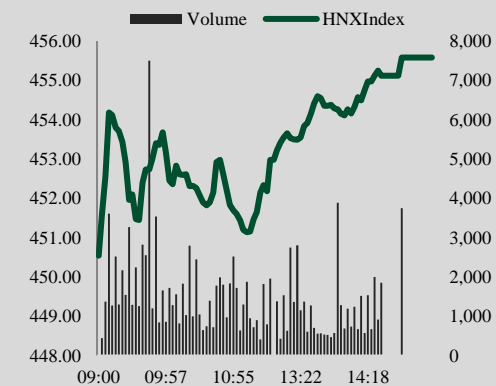
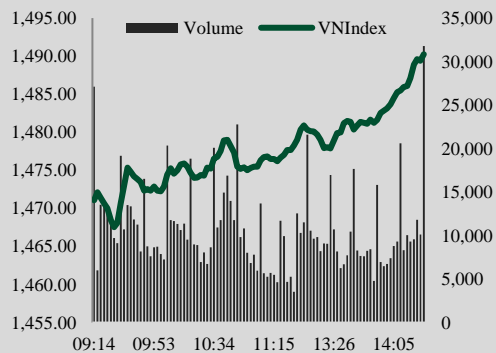
TIÊU ĐIỂM

VN Index có phiên tăng điểm mạnh, áp sát mốc 1,490 điểm với sự quyết liệt của phe mua vào cuối phiên sáng và cả phiên chiều. Thanh khoản giao dịch trong phiên tăng trưởng cả về khối lượng và giá trị giao dịch và tiếp tục duy trì ở mức cao.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,488.87	455.58
Thay đổi	1.72%	1.56%
KLGD (tr.cổ phiếu)	1,073.18	128.61
GTGD (tỷ VND)	35,673.31	3,831.01

Số cổ phiếu tăng giá	287	142
Số cổ phiếu đứng giá	55	49
Số cổ phiếu giảm giá	164	116

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,562.10	33.20
VN30F2M	1,560.50	34.80
VN30F1Q	1,551.50	28.50
VN30F2Q	1,552.00	31.90



VN INDEX BỨ PHÁ MẠNH HƠN 25 ĐIỂM VÀ ÁP SÁT 1.490

- VN Index có phiên tăng điểm mạnh, áp sát mốc 1,490 điểm với sự quyết liệt của phe mua vào cuối phiên sáng và cả phiên chiều. Thanh khoản giao dịch trong phiên tăng trưởng cả về khối lượng và giá trị giao dịch và tiếp tục duy trì ở mức cao.
- VN Index mở cửa trong sắc xanh bất chấp những diễn biến tiêu cực của các thị trường chứng khoán lớn trong khu vực châu Á. Diễn biến trong nửa đầu phiên sáng là khá giằng co, khi sự phân hóa của nhóm vốn hóa lớn xuất hiện khiến chỉ số chỉ dao động quanh quanh mốc 1,470 điểm. Tuy nhiên kể từ cuối phiên sáng và trong cả phiên chiều, lực cầu ở các mã “trụ” như VCB, VHM, BID... bất ngờ bùng nổ, theo đó thúc đẩy giá của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tăng mạnh. Đáng chú ý trong phiên hôm nay là đà tăng ấn của nhiều cổ phiếu ngành Ngân hàng, theo đó giúp chỉ số VN-Index vượt lên thiết lập mức đỉnh cao mới. Thanh khoản thị trường trong phiên hôm nay duy trì ở mức cao, đạt khoảng trên 40,000 tỷ tổng giá trị giao dịch trên cả ba sàn. Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng khoảng 970 tỷ VND. Kết phiên, VN Index tăng 25.24 điểm và dừng tại mức 1,488.87 (+1.72%), trong khi HNX Index tăng 1.55% và đạt mức 455.58.
- Trong những phiên giao dịch gần đây, dòng tiền bắt đầu sẵn sàng tham gia vào thị trường mỗi khi chỉ số chung giảm sâu, với trọng tâm là nhóm ngân hàng, nhóm bất động sản và nhóm vật liệu xây dựng. Chúng tôi cũng nhận thấy rằng lực cung bắt đầu cho thấy dấu hiệu suy yếu tại ngưỡng 1,440, đi kèm với đó là dòng tiền quay lại thị trường khá ấn tượng trong phiên chiều, cho thấy tâm lý giao dịch chung trên thị trường đã bắt đầu chuyển sang trạng thái lạc quan hơn.

Khuyến nghị

- Xu hướng tăng ngắn hạn đã quay trở lại thị trường sau khi VN-Index thử thách thành công mốc 1,440 điểm. Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể tìm kiếm cơ hội ở nhóm cổ phiếu bluechips với kỳ vọng các cổ phiếu này sẽ là động lực dẫn dắt chỉ số chung VN Index hướng tới ngưỡng 1,500 điểm, nhưng nên ưu tiên những doanh nghiệp có triển vọng kinh doanh tích cực trong quý 4/2021 cũng như năm 2022.
- **Tham khảo thêm top 10 doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế tăng trưởng trong Q3.2021 so với cùng kỳ năm ngoài trong phần Thống kê thị trường của báo cáo này.**

Một số tin tức đáng chú ý

- **Giá xăng ngày mai có thể giảm mạnh.** Theo các doanh nghiệp đầu mối, giá nhiên liệu trên thế giới những ngày qua lao dốc nên kỳ điều hành ngày mai mỗi lít xăng có thể giảm trên 1.000 đồng. Dữ liệu của Bộ Công Thương cho biết, giá xăng thành phẩm trên thị trường Singapore tính đến ngày 17/11 với xăng RON 92 và RON 95 giảm lần lượt 7-8% so với kỳ điều hành trước đó, lần lượt xuống 93,34 USD và 95,89 USD.
- **Chính phủ Mỹ hối thúc các nước OPEC tăng sản lượng dầu mỏ.** Người phát ngôn Nhà Trắng Jen Psaki khẳng định chính phủ Mỹ dù có sử dụng nguồn dự trữ dầu chiến lược hay không cũng sẽ thúc giục Tổ chức các Nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) tăng sản lượng. Phát biểu hợp báo, bà Psaki nói: "Trong mọi trường hợp, chúng tôi cố gắng làm việc với OPEC để đảm bảo nguồn cung cấp dầu đáp ứng nhu cầu".

Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư ngắn hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ NGẮN HẠN

MÃ	NGÀY KHUYẾN NGHỊ	TRẠNG THÁI	NGÀY MUA	VÙNG MUA KHUYẾN NGHỊ	GIÁ HIỆN TẠI	NGƯỠNG CẮT LỖ	NGƯỠNG CHÓT LỜI	ƯỚC TÍNH % LÃI/LỖ	GHI CHÚ
HPX	18/11/2021	Đang nắm giữ	19/11/2021	36.00 - 36.50	35.80	34.05	42.75	-1.24%	Cổ phiếu nhận được sự chú ý của dòng tiền trong thời gian gần đây và duy trì nhịp tăng đi kèm thanh khoản cải thiện
VSC	18/11/2021	Đang nắm giữ	19/11/2021	44.00 - 44.50	44.50	41.60	52.20	0.56%	Cổ phiếu đã tạo xu hướng tăng từ nền giá 42.00 - 42.50, đi kèm thanh khoản lớn
TNH	18/11/2021	Đang nắm giữ	19/11/2021	51.00 - 52.00	58.30	48.40	60.80	13.20%	Cổ phiếu có xu hướng tích lũy để chuẩn bị bước vào xu hướng tăng mới, đi kèm thanh khoản ổn định

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN

MÃ	GIÁ ĐIỀU CHỈNH (TẠI THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU KHUYẾN NGHỊ)	GIÁ MỤC TIÊU	GIÁ ĐỒNG CỬA HIỆN TẠI	% ƯỚC TÍNH LÃI/LỖ	ROA %	ROE %	EPS 2020 (nghìn VND)	P/E	P/B	Ghi chú
MSB	21.80	28.90	28.20	29.36%	2.19	21.21	1.41	10.46	2.02	Bổ sung ngày 23/11/2021
TCB	49.50	67.50	55.50	12.12%	3.69	22.05	3.52	11.18	2.22	
OCB	25.80	32.70	29.95	16.09%	3.02	24.95	2.69	9.05	2.01	Bổ sung ngày 23/11/2021
MSN	152.00	168.00	157.00	3.29%	2.06	11.37	1.05	77.30	8.61	Bổ sung ngày 09/11/2021
LHG	48.40	58.80	49.00	1.24%	12.73	25.25	3.66	7.31	1.70	
DGC	83.00	198.70	167.60	101.93%	21.01	28.09	4.99	23.09	5.80	Điều chỉnh tăng giá mục tiêu theo báo cáo cập nhật mới nhất
CSV	41.30	70.00	48.50	17.43%	13.05	16.44	3.64	12.58	2.01	Điều chỉnh tăng giá mục tiêu theo báo cáo cập nhật mới nhất
PC1	25.10	42.50	34.50	37.45%	4.94	16.46	2.24	12.30	1.76	
PGV	25.68	35.30	36.50	42.13%	2.40	13.03	1.59	22.96	2.81	Đã vượt Giá mục tiêu
GEX	24.00	38.10	44.50	85.42%	2.83	12.10	1.33	25.75	2.96	Đã vượt Giá mục tiêu
GMD	43.60	50.10	51.30	17.66%	4.78	7.41	1.15	35.55	2.62	Đã vượt Giá mục tiêu
PET	20.80	32.00	29.95	43.99%	3.01	10.84	1.53	13.61	1.55	Đã vượt Giá mục tiêu
SZC	38.60	45.60	54.20	40.41%	6.03	21.17	1.68	21.09	3.88	Đã vượt Giá mục tiêu

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ THEO CỔ TỨC

MÃ	GIÁ ĐÓNG CỬA PHIÊN HÔM NAY	TỈ LỆ CỔ TỨC TIỀN MẶT/MỆNH GIÁ NĂM 2020	TỈ LỆ CỔ TỨC TIỀN MẶT 2020 / GIÁ HIỆN TẠI	ROA %	ROE %	EPS 2020 (x1000 VND)	P/E	P/B	GHI CHÚ
DVP	61.20	25.00%	4.08%	18.90	20.76	5.94	9.24	1.86	
FOC	118.60	200.00%	16.86%	18.98	24.16	9.99	11.88	2.68	
GHC	35.00	27.00%	7.71%	7.85	18.68	3.56	9.83	2.04	
HLD	43.40	10.00%	2.30%	7.83	11.79	3.71	16.77	2.22	
LHG	49.00	15.00%	3.06%	12.73	25.25	3.66	7.31	1.70	*: Ước tính cho năm 2020
NCT	87.00	75.00%	8.62%	43.15	52.80	7.49	10.29	5.66	
NT2	21.95	25.00%	11.39%	9.10	14.47	2.10	10.64	1.54	
RAL	184.30	50.00%	2.71%	8.86	33.48	29.23	6.06	1.85	
PPC	22.90	20.00%	8.73%	11.51	13.31	3.15	10.07	1.51	
VEA	45.20	35.00%	7.74%	18.35	21.41	4.17	10.85	2.40	*: Ước tính cho năm 2020

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN Index



VN Index tăng điểm đi kèm khối lượng giao dịch tăng trưởng cho thấy tín hiệu tốt về một xu hướng tăng mới. Đường giá bắt đầu cắt lên band trên của BB20, bên cạnh đó chỉ báo MACD cũng bắt đầu cho tín hiệu mua trên đường zeroline, báo hiệu cho một xu hướng tăng trong ngắn hạn có thể diễn ra. Chúng tôi thiên về kịch bản chỉ số sẽ chinh phục ngưỡng 1,500 điểm trong tuần này. Ngưỡng kháng cự tại 1,490 - 1,500, ngưỡng hỗ trợ tại 1,440 - 1,450.

Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	MBB	30.80	Bứt phá khỏi vùng tích lũy với khối lượng lớn Dùng lỗ: 28.65 Chốt lời: 36.00



THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VCB	104,800	5.75	5.476	1.88MLN
TCB	55,500	5.51	2.637	52.38MLN
MBB	30,900	6.92	1.957	43.00MLN
CTG	35,400	3.81	1.618	25.48MLN
BID	46,050	3.02	1.406	4.13MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
THD	240,800	2.38	2.577	502,400
NVB	31,400	5.37	1.150	963,900
BAB	25,300	3.27	0.951	247,000
CEO	35,200	10.00	0.866	3.52MLN
SHS	53,200	2.31	0.650	11.04MLN

TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
HPG	48,650	-1.82	-1.043	27.13MLN
GAS	103,000	-1.53	-0.793	922,700
VIC	94,100	-0.74	-0.690	2.05MLN
GVR	37,200	-0.80	-0.311	2.88MLN
BCM	54,100	-1.64	-0.241	280,900

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
IDC	84,100	-3.67	-1.262	3.41MLN
IDJ	61,600	-2.99	-0.184	547,000
API	90,200	-3.01	-0.089	147,900
SCG	84,300	-0.82	-0.073	319,100
SHN	16,200	-1.82	-0.061	22,200

TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
SSI	51,082.66	52,000	37,416,800	7.00
DBC	8,135.90	70,600	3,872,400	6.97
TGG	922.74	33,800	1,320,100	6.96
PTC	394.90	24,400	56,400	6.78
TPB	57,060.41	48,700	7,755,400	4.73

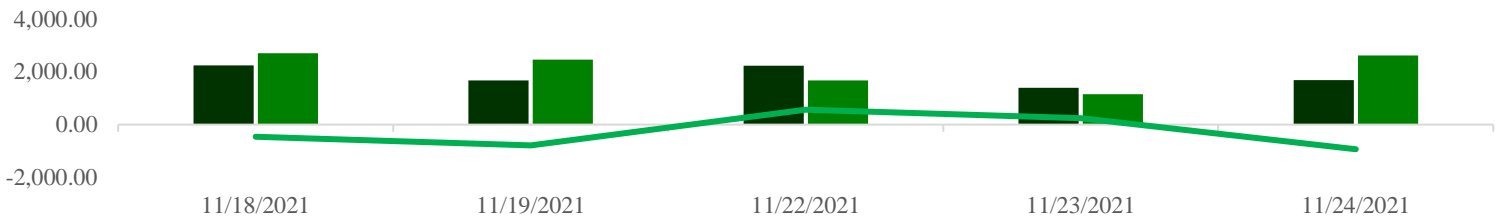
HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
PSI	1,226.75	20,500	785,300	7.33
BNA	552.00	46,000	242,400	5.50
SHS	16,913.78	52,000	12,194,100	5.26
PSE	257.50	20,600	79,200	5.10
HLC	373.60	14,700	58,700	5.00

TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q3.2020 (Tỷ VND)	LNST Q3.2021 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	MST	18.00	296,400	0.45	16.29	3520.00%
2	DPG	90.90	1,197,200	2.72	71.21	2518.01%
3	TIS	14.20	387,100	0.41	9.98	2334.15%
4	PSH	21.35	917,100	7.55	150.28	1890.46%
5	PSI	20.90	489,500	1.75	16.90	865.71%
6	NLG	55.00	3,418,800	32.32	294.93	812.53%
7	TLH	20.00	1,922,600	12.75	105.50	727.45%
8	APG	27.20	2,653,400	5.68	44.87	689.96%
9	NKG	41.00	9,503,400	82.62	606.67	634.29%
10	ART	15.40	5,657,200	0.98	6.67	580.61%

Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
STB	30,450	137.45	36.60	100.85
CTG	35,400	112.49	19.27	93.21
VCB	104,800	56.97	11.07	45.91
VRE	31,100	50.61	12.25	38.36
GMD	51,300	32.82	0.03	32.80

TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VPB	37,300	-	292.19	292.19
VCI	77,400	4.20	134.58	130.38
HPG	48,650	68.17	179.23	111.06
VIC	94,100	25.34	126.14	100.81
HCM	47,300	1.33	95.02	93.69

HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
SHS	53,200	4.60	0.23	4.36
APS	53,400	1.47	0.12	1.36
NDN	23,400	1.19	-	1.19
PSI	20,900	0.31	-	0.31
BCC	25,300	0.44	0.14	0.30

HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
NVB	31,400	-	3.08	3.08
CEO	35,200	0.25	6.68	6.43
NTP	64,000	-	1.35	1.35
NAG	12,700	-	1.05	1.05
VGS	48,400	0.01	0.99	0.97

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
QNS	56,800	25.44	-	25.44
CTR	83,000	14.45	0.08	14.37
VEA	45,500	7.84	0.03	7.81
ACV	84,500	14.71	12.98	1.73
HHV	22,600	1.64	0.00	1.63

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
LTG	37,700	0.24	10.65	10.41
TTN	24,500	0.01	1.44	1.43
IDP	138,500	-	0.69	0.69
MML	81,500	-	0.48	0.48
BVB	26,400	1.09	1.50	0.42

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Minh

Chiến lược gia thị trường

nhminh@vcbs.com.vn

Mai Ngọc Kha

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

mnkha@vcbs.com.vn

Hoàng Tùng Vũ

Chuyên viên phân tích thị trường

htvu@vcbs.com.vn



**Ra mắt
VCBS Mobile
Hoàn toàn mới
Ưu đãi ngập tràn**

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam



Trụ sở chính Hà Nội

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



Hotline: 1900 98 9999



Website: www.vcbs.com.vn

